

Số: *11* /2016/QĐ-UBND

Thái Bình, ngày *25* tháng 11 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định trách nhiệm người đứng đầu,
công chức, viên chức trong việc cải thiện môi trường đầu tư
kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;
Căn cứ Nghị định số 157/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định chế độ trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức đơn vị của nhà nước trong thi hành nhiệm vụ, công vụ;
Căn cứ Nghị định số 34/2011/NĐ-CP ngày 17/5/2011 của Chính phủ quy định về xử lý kỷ luật đối với công chức;
Căn cứ Nghị định số 27/2012/NĐ-CP ngày 06/4/2012 của Chính phủ quy định về xử lý kỷ luật viên chức và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả của viên chức;
Căn cứ Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2016-2017, định hướng đến năm 2020;
Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1954/TTr-SNV ngày 01 tháng 11 năm 2016.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định trách nhiệm người đứng đầu, công chức, viên chức trong việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

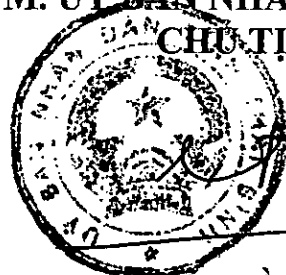
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/12/2016.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *trung*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục kiểm tra văn bản, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- HĐND các huyện, thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử;
- Đài PT-TH Thái Bình, Báo Thái Bình;
- Lưu: VT, NC *th*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hồng Diên

QUY ĐỊNH

Trách nhiệm người đứng đầu, công chức, viên chức trong việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.
(Ban hành kèm theo Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về trách nhiệm người đứng đầu, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị trong việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (gọi tắt là PCI).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Giám đốc Sở, Thủ trưởng các ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập có liên quan trực tiếp đến việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao PCI.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

3. Người được giao quyền hoặc phụ trách cơ quan, đơn vị quy định tại Khoản 1, Khoản 2 của điều này.

4. Công chức, viên chức các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố được giao tham mưu, triển khai thực hiện các nội dung công việc liên quan đến cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao chỉ số PCI của tỉnh.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh hay còn được gọi tắt là PCI (viết tắt của Provincial Competitiveness Index) là chỉ số đánh giá và xếp hạng chính quyền các tỉnh, thành phố về chất lượng điều hành kinh tế và xây dựng môi trường kinh doanh thuận lợi cho việc phát triển doanh nghiệp dân doanh. Chỉ số này do Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam phối hợp với cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ đánh giá hàng năm.

2. Chỉ số Chi phí gia nhập thị trường: Nhằm đánh giá sự khác biệt về chi phí gia nhập thị trường của các doanh nghiệp mới thành lập giữa các tỉnh với nhau.

3. Chỉ số Tiếp cận đất đai và sự ổn định trong sử dụng đất: Đo lường về hai khía cạnh của vấn đề đất đai mà doanh nghiệp phải đối mặt: Việc tiếp cận đất đai có dễ dàng không và doanh nghiệp có thấy yên tâm và được đảm bảo về sự ổn định khi có được mặt bằng kinh doanh hay không.

4. Chỉ số Tính minh bạch và tiếp cận thông tin: Đo lường khả năng tiếp cận các kế hoạch của tỉnh và các văn bản pháp lý cần thiết cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, liệu doanh nghiệp có thể tiếp cận một cách công bằng

các văn bản này, các chính sách và quy định mới có được tham khảo ý kiến của doanh nghiệp và khả năng tiên liệu trong việc triển khai thực hiện các chính sách quy định đó và mức độ tiện dụng của trang web tỉnh đối với doanh nghiệp.

5. Chỉ số Chi phí thời gian để thực hiện các quy định của Nhà nước: Đo lường thời gian doanh nghiệp phải bỏ ra để thực hiện các thủ tục hành chính cũng như mức độ thường xuyên và thời gian doanh nghiệp phải tạm dừng kinh doanh để các cơ quan Nhà nước của địa phương thực hiện việc thanh tra, kiểm tra.

6. Chỉ số Chi phí không chính thức: Đo lường các khoản chi phí không chính thức mà doanh nghiệp phải trả và các trở ngại do những chi phí không chính thức này gây ra đối với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, việc trả những khoản chi phí không chính thức có đem lại kết quả hay “dịch vụ” như mong đợi và liệu các cán bộ Nhà nước có sử dụng các quy định của địa phương để trục lợi hay không.

7. Chỉ số Tính năng động và tiên phong của lãnh đạo tỉnh: Đo lường tính sáng tạo, sáng suốt của lãnh đạo tỉnh trong quá trình thực thi chính sách Trung ương cũng như trong việc đưa ra các sáng kiến riêng nhằm phát triển khu vực kinh tế tư nhân, đồng thời đánh giá khả năng hỗ trợ và áp dụng những chính sách đôi khi chưa rõ ràng của Trung ương theo hướng có lợi cho doanh nghiệp.

8. Chỉ số Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp: Đo lường các dịch vụ của tỉnh để phát triển khu vực tư nhân như xúc tiến thương mại, cung cấp thông tin tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp, hỗ trợ tìm kiếm đối tác kinh doanh, phát triển các khu/cụm công nghiệp tại địa phương và cung cấp các dịch vụ công nghệ cho doanh nghiệp.

9. Chỉ số Đào tạo lao động: Đo lường các nỗ lực của lãnh đạo tỉnh để thúc đẩy đào tạo nghề và phát triển kỹ năng nhằm hỗ trợ cho các ngành công nghiệp tại địa phương và giúp người lao động tìm kiếm việc làm.

10. Chỉ số Thiết chế pháp lý: Đo lường lòng tin của doanh nghiệp tư nhân đối với hệ thống tòa án, tư pháp của tỉnh, liệu các thiết chế pháp lý này có được doanh nghiệp xem là công cụ hiệu quả để giải quyết tranh chấp hoặc là nơi doanh nghiệp có thể khiếu nại các hành vi nhũng nhiễu của cán bộ công chức tại địa phương.

11. Chỉ số Cạnh tranh bình đẳng: Đo lường các cơ chế, chính sách của tỉnh liên quan đến hoạt động đầu tư kinh doanh có bình đẳng, không phân biệt giữa khối các doanh nghiệp dân doanh (các doanh nghiệp vừa và nhỏ) với khối Doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp FDI.

Điều 4. Nguyên tắc xác định trách nhiệm

1. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, phân công nhiệm vụ cụ thể của cơ quan, đơn vị và các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

2. Khi xem xét, xác định trách nhiệm của người đứng đầu, công chức, viên chức để đánh giá, xử lý trách nhiệm phải khách quan, công bằng, nghiêm minh, đúng người, đúng việc, đúng pháp luật.

Điều 5. Thẩm quyền quyết định xử lý trách nhiệm

Thực hiện theo Quyết định số 09/2014/QĐ-UBND ngày 22/7/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định quản lý cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính ở cấp tỉnh, cấp huyện, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp thuộc tỉnh và Quyết định số 03/2015/QĐ-UBND ngày 05/3/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định quản lý viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh.

Chương II

TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC TRONG VIỆC CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ KINH DOANH, NÂNG CAO PCI

Điều 6. Trách nhiệm của người đứng đầu và công chức, viên chức thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư đối với chỉ số Chi phí gia nhập thị trường

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì đề xuất các giải pháp, sáng kiến nhằm hỗ trợ nhà đầu tư, doanh nghiệp một cách hiệu quả, thiết thực. Thực hiện đồng bộ và hiệu quả Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công... Nâng cao hơn nữa chất lượng công tác đăng ký kinh doanh, đăng ký đầu tư.

2. Phối hợp với Sở Tư pháp tiếp tục nghiên cứu, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực đầu tư, kinh doanh; phối hợp với Trung tâm Hành chính công tỉnh giải quyết thủ tục hành chính cho nhà đầu tư, doanh nghiệp một cách nhanh chóng, thuận tiện.

Điều 7. Trách nhiệm của người đứng đầu và công chức, viên chức thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường đối với chỉ số Tiếp cận đất đai và sự ổn định trong sử dụng đất

Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố công khai kế hoạch, quy hoạch sử dụng đất, quỹ đất chưa sử dụng nhằm minh bạch các quy định về tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất, đảm bảo cho việc giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất. Xây dựng và tổ chức thực hiện các giải pháp đẩy nhanh tiến độ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Điều 8. Trách nhiệm của người đứng đầu và công chức, viên chức thuộc Sở Thông tin và Truyền thông đối với chỉ số Tính minh bạch và tiếp cận thông tin

Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tiếp tục nâng cao chất lượng Cổng Thông tin điện tử của tỉnh và của các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; chủ động cập nhật thường xuyên, liên tục, kịp thời các kế hoạch, quy định, cơ chế, chính sách của tỉnh trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh, nhất là các nội dung thông tin về quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch sử dụng đất. Công khai kiến nghị và kết quả giải quyết kiến nghị của doanh nghiệp trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh; định kỳ hàng năm hoặc 6 tháng tiếp xúc và đối thoại

với doanh nghiệp theo chuyên đề, nhất là các vấn đề như thủ tục về đầu tư, đất đai, xây dựng, giải phóng mặt bằng, thuế, lao động...

Điều 9. Trách nhiệm của người đứng đầu và công chức, viên chức thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đối với chỉ số Chi phí thời gian để thực hiện các quy định của Nhà nước

1. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì tiếp tục nghiên cứu các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động tại Trung tâm Hành chính công tỉnh, đảm bảo các thủ tục được giải quyết công khai, minh bạch, không có khâu trung gian.

2. Phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị tiếp tục đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho tổ chức, cá nhân khi đến giải quyết công việc.

Điều 10. Trách nhiệm của người đứng đầu và công chức, viên chức thuộc Thanh tra tỉnh đối với chỉ số Chi phí không chính thức

Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nội vụ, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở, ngành, địa phương có liên quan thực hiện chương trình kiểm tra, thanh tra theo đúng kế hoạch, không chồng chéo nhằm giảm bớt thời gian cho doanh nghiệp; đồng thời tăng cường thanh tra công vụ đối với người đứng đầu, công chức, viên chức trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ liên quan đến các doanh nghiệp.

Điều 11. Trách nhiệm của người đứng đầu và công chức, viên chức thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đối với chỉ số Tính năng động và tiên phong của lãnh đạo tỉnh

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh tăng cường đối thoại, nắm bắt kịp thời, chủ động tham mưu giải quyết khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp một cách nhanh chóng nhằm hỗ trợ doanh nghiệp đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh.

Điều 12. Trách nhiệm của người đứng đầu và công chức, viên chức thuộc Sở Công thương đối với chỉ số Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp

Sở Công thương chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Khoa học và Công nghệ, Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh, Chi cục Hải quan tỉnh, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, Hội doanh nghiệp tỉnh và một số cơ quan khác có chức năng hỗ trợ doanh nghiệp triển khai tổ chức hiệu quả đối thoại, kết nối doanh nghiệp, các cuộc hội chợ thương mại, xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh; xây dựng và tăng cường hiệu quả của cơ quan, đơn vị thực hiện trực tiếp cung cấp dịch vụ xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh; tham mưu xây dựng các quy hoạch phát triển ngành công nghiệp phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế của tỉnh.

Điều 13. Trách nhiệm của người đứng đầu và công chức, viên chức thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội đối với chỉ số Đào tạo lao động

Sở Lao động Thương binh và xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Kế hoạch và Đầu tư:

1. Hằng năm, tổ chức điều tra, thu thập thông tin thị trường lao động (cung - cầu lao động), nắm bắt nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp, tham mưu hoạch định về giáo dục nghề nghiệp phù hợp nhu cầu của doanh nghiệp và xã hội, hướng dẫn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp xây dựng kế hoạch đào tạo, từng bước tạo lập thương hiệu của đơn vị trên cơ sở các nghề đào tạo chất lượng cao.

2. Hướng dẫn cơ sở đào tạo, doanh nghiệp hợp tác liên kết đào tạo, thực hành tay nghề, gắn đào tạo với sử dụng lao động qua đào tạo; khuyến khích các hình thức liên kết với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp uy tín ở ngoài tỉnh và khu vực để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; tạo điều kiện thuận lợi để các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thành lập trên địa bàn tỉnh.

3. Nghiên cứu đề xuất các biện pháp, dịch vụ cung cấp thông tin thị trường lao động trong và ngoài nước hỗ trợ doanh nghiệp về đào tạo, tuyển chọn và sử dụng lao động phù hợp với điều kiện, chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh.

Điều 14. Trách nhiệm của người đứng đầu và công chức, viên chức thuộc Sở Tư pháp đối với chỉ số Thiết chế pháp lý

1. Sở Tư pháp có trách nhiệm phối hợp, đôn đốc, hướng dẫn, tổng hợp kết quả rà soát hệ thống các văn bản liên quan đến cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số PCI của tỉnh; qua đó kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ đối với những văn bản không còn phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của tỉnh.

2. Tham mưu triển khai thực hiện tốt công tác hỗ trợ pháp lý cho các doanh nghiệp.

Điều 15. Trách nhiệm của người đứng đầu và công chức, viên chức thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư đối với chỉ số Cạnh tranh bình đẳng

Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Công thương và các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát các cơ chế, chính sách đã ban hành; đề xuất, kiến nghị và tham mưu cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đảm bảo các cơ chế, chính sách của tỉnh liên quan đến hoạt động đầu tư kinh doanh đều bình đẳng, không phân biệt giữa các khối doanh nghiệp.

Điều 16. Các Sở, ban, ngành có liên quan khác

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao tập hợp, rà soát và đánh giá tình hình thực hiện dịch vụ công, có giải pháp đổi mới tổ chức cung ứng các dịch vụ công theo hướng đơn giản hóa quy trình, hồ sơ thủ tục và rút ngắn thời gian hoàn thành các thủ tục hành chính; nghiên cứu tham mưu, đề xuất những dịch vụ có thể xã hội hóa với mức độ phù hợp và đảm bảo tiếp cận công bằng và bình đẳng đối với cơ hội kinh doanh các loại dịch vụ này và quyền tự do lựa chọn các dịch vụ theo cơ chế thị trường.

Điều 17. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng kế hoạch, giải pháp nhằm cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chất lượng điều hành tại địa phương.

2. Thực hiện công bố công khai quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch xây dựng và quy hoạch ngành của từng địa phương để người dân, nhà đầu tư và các doanh nghiệp tiếp cận thông tin một cách nhanh nhất; phối hợp chặt chẽ với các Sở, ban, ngành trong triển khai thực hiện các chỉ số thành phần PCI và hỗ trợ đồng hành cùng doanh nghiệp và các chương trình xúc tiến đầu tư.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Khen thưởng

Hàng năm, căn cứ kết quả công bố PCI của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức họp phân tích, đánh giá trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và nâng cao PCI; kịp thời khen thưởng, biểu dương các cơ quan, đơn vị có nhiều cố gắng, nỗ lực thực hiện tốt trách nhiệm của mình.

Điều 19. Xử lý vi phạm

Căn cứ kết quả họp phân tích, đánh giá trách nhiệm của các cấp, các ngành, nếu PCI của tỉnh xếp hạng thấp hơn năm trước liền kề năm xếp hạng thì trong 10 chỉ số thành phần PCI, chỉ số nào bị giảm điểm sẽ tiến hành xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, công chức, viên chức được giao chịu trách nhiệm về chỉ số đó theo quy định của pháp luật.

Điều 20. Trách nhiệm thi hành

1. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao các chỉ số thành phần PCI của tỉnh liên quan đến ngành, lĩnh vực cơ quan, đơn vị mình; tổ chức quán triệt, triển khai các nội dung nêu trên đến tất cả cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị; đồng thời, cụ thể hóa thành các chương trình hành động để tập trung chỉ đạo, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu, đề xuất các giải pháp để cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao PCI của tỉnh.

Ngay sau khi kết quả PCI hàng năm được công bố, Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, trong đó giải trình cụ thể mức độ tăng, giảm điểm của 10 chỉ số thành phần của PCI; làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và đề ra biện pháp khắc phục.

3. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, kiểm tra việc chấp hành Quy định này.

Tổng hợp và đề xuất khen thưởng những tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao PCI của tỉnh.

Điều 21. Sửa đổi và bổ sung quy định

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu gặp khó khăn, vướng mắc phát sinh hoặc nội dung nào chưa phù hợp với tình hình thực tế cần sửa đổi, bổ sung thì các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết. /*sung*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**CHỦ TỊCH****Nguyễn Hồng Diên**